



THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 45-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Thành phố
Cần Thơ

đang bứt phá đi lên

NGUYỄN KHÁNH



Thành phố Cần Thơ trên đường phát triển.

Ảnh: Thảo Miên



Thành phố bên sông Hậu.

Ảnh: Quang Phong

Một mùa xuân mới lại đến. Xuân Đinh Dậu 2017 này mang theo biết bao hứa hẹn và kỳ vọng vào tương lai. Với thành phố Cần Thơ, mùa xuân 2017 là mốc son đánh dấu sự phát triển quan trọng tám năm là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, tiếp tục thực hiện Nghị quyết 45/NQ-TW của Bộ Chính trị. Trong đó, Nghị quyết số 45/NQ-TW của Bộ Chính trị ra đời đã mở ra cơ hội để thành phố Cần Thơ từng ngày bứt phá đi lên. Hơn mười năm qua, Nghị quyết là một trong những ánh sáng soi đường, tạo những mũi đột phá để thành phố Cần Thơ khẳng định vị trí, vai trò là trung tâm, động lực và tạo ra sức lan tỏa, sức hút đối với cả nước, làm nền tảng tạo đà cho vùng đồng bằng sông Cửu Long phát triển mọi mặt.

Trong những năm qua, bằng sự năng động, sáng tạo, trí tuệ và nỗ lực không ngừng, cùng với sự hỗ trợ giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành trong cả nước, khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân thành phố đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách thực hiện và hoàn thành đạt, vượt các

chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân thành phố. Hơn 10 năm qua, một chặng đường không dài, với 2 nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, XII thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX, Đảng bộ, Chính quyền và các tầng lớp nhân dân thành phố đã nỗ lực quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện đạt những kết quả quan trọng, bộ mặt thành phố đã thay da đổi thịt từng ngày trên chặng đường phát triển.

Điểm nổi bật trong 10 năm qua là kinh tế thành phố tăng trưởng nhanh, tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2005 - 2015 đạt 13,98%. Tổng sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh 2010) tăng từ 21.377 tỷ đồng năm 2005 lên 78.062 tỷ đồng năm 2015 (gấp 3,65 lần), nâng tỷ lệ đóng góp tổng giá trị sản phẩm vào toàn khu vực đồng bằng sông Cửu Long từ 9,36% năm 2005 lên 14 - 14,3% năm 2015; GDP bình quân đầu người từng bước được nâng lên, từ mức 12,4 triệu đồng/người/năm (năm 2005) lên 79,4 triệu đồng/người/năm (năm

2015). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đến năm 2015 tỷ trọng khu vực I chiếm 6,49%, khu vực II chiếm 35,00%, khu vực III chiếm 58,51% trong cơ cấu GDP.

Tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp thành phố trong giai đoạn 2005 - 2015 đạt trung bình 15,5%/năm. Từng bước hình thành đồng bộ mạng lưới các khu, cụm công nghiệp, tác động mạnh mẽ đến thu hút đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa để xuất khẩu và tiêu dùng trong nước, góp phần thúc đẩy phát triển chung của nền kinh tế. Bước đầu thành phố đã chỉ đạo tập trung phát triển một số ngành công nghiệp thế mạnh như: ngành cơ khí, ngành chế biến nông, thủy sản... Đến nay, quy mô sản xuất công nghiệp của thành phố giữ vị trí thứ hai của vùng (sau Long An), đóng góp khoảng 17,4% giá trị sản xuất toàn vùng. Hoạt động thương mại của thành phố có bước phát triển mạnh, tổng mức hàng hóa bán lẻ trên địa bàn (theo giá hiện hành) tăng nhanh, từ mức 10.414 tỷ đồng năm 2005 lên 81.249 tỷ đồng năm 2015 (gấp 7,8 lần), thị trường trong nước phát triển tốt, hàng hóa lưu thông thông suốt, nguồn hàng dồi dào, đa dạng, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân; hạ tầng thương mại được quan tâm đầu tư phát triển theo hướng văn minh, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ đời sống nhân dân và đổi mới diện mạo đô thị của thành phố; nhiều chợ đã được đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp khang trang, sạch đẹp.

Điểm nổi bật nữa là công tác quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, kiến thiết đô thị, hệ thống giao thông ngày càng được thành phố tập trung đầu tư xây dựng. Trong đó, thành phố đã tích cực phối hợp với bộ, ngành Trung ương tập trung xây dựng hệ thống giao thông và các công trình phụ trợ. Đến nay, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm có sức lan tỏa và kết nối như: Dự án nâng cấp và mở rộng Sân bay quốc tế Cần Thơ, cầu Cần Thơ, cảng Cái Cui, đường Nam sông Hậu, Quốc lộ 91B, đường Nguyễn Văn Cừ, đường Tỉnh 926 và 932, đường Võ Văn Kiệt, tuyến Bốn Tổng - Một Ngàn, cầu và đường trên các tuyến đường Tỉnh 923, 921, đường nối thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang với thành phố Cần Thơ,

nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91... Hệ thống đường ô tô đến trung tâm xã đã hoàn thành (100%), hệ thống giao thông nông thôn từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp đồng bộ, liên hoàn đến trung tâm xã, ấp, xóm theo tiêu chí nông thôn mới, cơ bản đáp ứng nhu cầu giao thương hàng hóa và đi lại của người dân. Các dự án nâng cấp đô thị đã góp phần tạo diện mạo mới cho các phường nội ô, đảm bảo thông thoáng, cải tạo môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư, góp phần xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp.

Bên cạnh đó, công tác chăm lo phát triển con người có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là công tác giáo dục và đào tạo. Hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố ngày càng được nâng cấp, mở rộng, hiện có 05 trường đại học (tăng 02 so với năm 2005), 16 trường cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp (tăng 07 so với năm 2005) đáp ứng nhu cầu đào tạo kể cả công lập và ngoài công lập cho cả vùng (với tổng số 150.000 sinh viên, gấp 6,7 lần so năm 2005), trong đó đáng chú ý là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, Trường Đại học Cần Thơ thuộc top đầu cả nước về đào tạo bậc đại học, sau đại học theo chuẩn quốc tế. Chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được nâng cao, góp phần phục vụ tốt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Cơ sở vật chất của hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông được tập trung đầu tư, nhất là mạng lưới trường mầm non (kể cả công lập và tư thục), phổ thông đạt chuẩn quốc gia, gắn với quy hoạch phát triển cụm dân cư. Đến cuối năm 2015 có 188/444 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 42,06%; thành phố được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tỷ lệ học sinh đúng độ tuổi đến trường các cấp: mẫu giáo: 90%, tiểu học: 100%, trung học cơ sở: 95,59%, trung học phổ thông: 67,22%.

Ngoài giáo dục đào tạo, lãnh đạo thành phố còn tập trung đầu tư mở rộng, nâng cấp hoàn thiện mạng lưới y tế, làm tốt y tế dự phòng, tập trung đầu tư xây dựng một số cơ sở y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao phục vụ việc khám và điều trị cho người dân thành phố Cần Thơ và vùng đồng bằng sông Cửu Long. Số giường bệnh/vạn dân trên địa bàn đạt 32,05, công suất sử dụng giường

đạt 112,47%. Tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên từng bước được khắc phục, triển khai áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị, chất lượng nhân lực y tế được cải thiện rõ rệt, cán bộ khoa học kỹ thuật được tăng dần theo từng năm.

Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế được quan tâm, các dịch vụ y tế cơ sở ngoài công lập phát triển khá mạnh, đã góp phần đáng kể trong việc tăng cường nguồn lực y tế, giảm áp lực cho y tế công lập, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ để người dân lựa chọn. Sự ra đời của nhiều bệnh viện ngoài công lập góp phần đưa thành phố trở thành trung tâm y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bên cạnh đó, thành phố hiện có các cơ sở đào tạo nhân lực cho ngành y tế là Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ và các trường trung cấp Y Dược, Khoa Y Dược của các trường Đại học khác trên địa bàn.

Công tác thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo được thành phố quan tâm, huy động các nguồn lực cho mục tiêu giảm nghèo, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, thực hiện các chính sách trợ giúp người nghèo (về y tế, giáo dục, dạy nghề, trợ vốn, hỗ trợ nhà ở...), tạo cơ hội và điều kiện cho người nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản. Theo số liệu điều tra, tính đến cuối năm 2015, số hộ nghèo trên địa bàn thành phố chiếm 1,71%, năm 2005 là 10,45%. Trong giai đoạn 2005 - 2015 đã giải quyết việc làm cho trên 515.000 lao động, tăng bình quân 7,1%/năm. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo nghề đến năm 2015 là 50,76%; cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng lao động khu vực công nghiệp, dịch vụ.

Song song đó, công tác xây dựng địa bàn trọng điểm, giữ vị trí chiến lược về quốc phòng - an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước được thành phố tập trung thực hiện. Xác định Cần Thơ là địa bàn chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, lực lượng vũ trang thành phố thường xuyên được củng cố kiên toàn, ổn định tổ chức biên chế theo đúng quy định của Bộ Quốc phòng; không ngừng nâng cao sức mạnh tổng hợp về mọi mặt. Coi trọng công tác huấn luyện, diễn tập, đào tạo, xây dựng theo hướng

cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đặc biệt, 11 năm qua thực hiện Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị, thành phố luôn coi trọng và tập trung công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Trong đó, công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được quan tâm thường xuyên, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đều được phổ biến kịp thời, sâu rộng đến cán bộ, đảng viên đạt tỷ lệ trên 95%. Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên nhận thức sâu hơn về đường lối, chủ trương của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân và vận dụng thực hiện phù hợp điều kiện thực tế của thành phố. Đặc biệt, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" đạt kết quả tích cực, kịp thời ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống một số cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, của cán bộ, đảng viên và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

Bên cạnh những mặt tích cực, hiệu quả nêu trên, quá trình thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, thành phố Cần Thơ còn nhiều khó khăn, hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt mức cao, nhưng chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh chưa cao. Chưa xác định rõ sản phẩm chủ lực của ngành công nghiệp, dịch vụ mũi nhọn để đầu tư đúng mức; chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của thành phố về thương mại, dịch vụ và du lịch; xây dựng nông nghiệp công nghệ cao và xuất khẩu hàng hóa còn nhiều khó khăn, chưa gắn kết được chuỗi giá trị cho nông sản. Môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn, thu hút đầu tư nước ngoài còn hạn chế, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của thành phố vẫn còn nhiều khó khăn, diện tích "đất sạch" để thu hút đầu tư không đáng kể; nguồn thu ngân sách chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ bản và các mục tiêu phát triển xã hội.



Hệ thống chính trị chưa chuyển kịp sự phát triển của thành phố, tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị tuy đã được củng cố, nâng chất, nhưng chuyển biến chưa đồng đều, có mặt còn lúng túng. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ từng lúc, từng nơi chưa thật hiệu quả. Hệ thống Dân vận, Mặt trận, đoàn thể từng lúc, từng nơi chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có mặt chưa theo kịp tình hình phát triển hiện nay.

Từ những kết quả và hạn chế nêu trên, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, thành phố xác định một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện tốt việc chuyển hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng ưu tiên phát triển dịch vụ, nông nghiệp và công nghiệp ở trình độ cao, chất lượng cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; đồng thời giữ cho được môi trường sinh thái, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững.

Thứ hai, thành phố tiếp tục tập trung vào giải quyết cơ chế để bảo đảm khai thác, phát huy tất cả các nguồn lực, cả nhân lực, vật lực và tài lực, cả nguồn lực vật chất và nguồn lực tinh thần; cả nguồn lực, cả nhân lực, động lực của thành phố, của Vùng và từ Trung ương. Đặc biệt là thành phố sẽ phát huy truyền thống anh hùng, khơi dậy mạnh mẽ động lực tinh thần, quyết tâm làm giàu cho quê hương của cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố Cần Thơ - Tây Đô.

Thứ ba, tiếp tục đầu tư phát triển nhanh, đồng bộ hơn nữa về cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, cả đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giản tiện các thủ tục phiền hà, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, tận tụy, phục vụ nhân dân; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm để xây dựng, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh.

Thứ năm, tiếp tục chăm lo phát triển con người một cách toàn diện hơn nữa. Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và Nghị quyết Trung

ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thứ sáu, tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thực hiện thật tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đổi mới mạnh mẽ phong cách, lề lối làm việc, phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Năm 2017, thành phố Cần Thơ đang bước vào giai đoạn phát triển mới với vóc dáng của một thành phố năng động, sáng tạo, trí tuệ trực thuộc Trung ương. Những kết quả đạt được qua hơn mười năm thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị thật đáng trân trọng và tự hào. Qua đó, đã cho thấy sự nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân thành phố trong việc hiện thực hóa các chủ trương, đường lối, các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết 45-NQ/TW đã nêu, từng bước góp phần để Cần Thơ hoàn thành vai trò là trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội vùng ĐBSCL. Và tin tưởng rằng, trong một tương lai không xa, với vai trò “anh cả” của vùng ĐBSCL thành phố Cần Thơ sẽ sớm đi đầu trong việc hoàn thành xây dựng thành phố công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra.

Mùa xuân mới đang về, khắp các nẻo đường từ thành phố đến nông thôn, đâu đâu cũng rộn ràng, nô nức. Đó là những tín hiệu mới mà Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị mang đến, góp phần để nhân dân thành phố Cần Thơ đón một mùa xuân tươi vui và đầm ấm.■

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 07-KL/TW của Bộ Chính trị.
- Cần Thơ thế và lực trong thế kỷ XXI, Nhà Chính trị xuất bản Quốc gia, tháng 11 năm 2005.